

*

Số 195/BC/ĐU

BÁO CÁO

Kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng năm 2018; phương hướng, nhiệm vụ năm 2019

Thực hiện Điều lệ Đảng; Kế hoạch kiểm tra, giám sát (KT,GS) của Ban Thường vụ (BTV) Tỉnh ủy và UBKT Tỉnh ủy; BTV Đảng ủy Các cơ quan tỉnh báo cáo kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ KT, GS, thi hành kỷ luật đảng năm 2018 như sau:

A- KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KIỂM TRA, GIÁM SÁT

I. Việc lãnh đạo công tác KT, GS

1- Việc phổ biến, quán triệt các nghị quyết, quy định, hướng dẫn có liên quan đến công tác KT, GS và thi hành kỷ luật đảng

BTV Đảng ủy thường xuyên phổ biến quán triệt các chỉ thị, nghị quyết và các quy định, quyết định, hướng dẫn... của Trung ương, UBKT Trung ương về công tác KT, GS và kỷ luật của Đảng; Nghị quyết TW 5 (khoá X) “*về tăng cường công tác KT, GS của Đảng*”; Quy định số 30 ngày 26/7/2016 của BCH TW khóa XII thi hành Chương VII Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác KT, GS, kỷ luật của Đảng; Quy định số 101- QĐ/TW của Ban Bí thư TW; Quy định số 55-QĐ/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 06- CT/TU ngày 31/3/2016 của BTV Tỉnh ủy về “*tăng cường công tác KT, GS và thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ tỉnh, giai đoạn 2016-2020*”; Đề án số 01-ĐA/TU ngày 14/7/2016 của Tỉnh ủy về “*nâng cao chất lượng công tác KT, GS của cấp cơ sở trong Đảng bộ tỉnh giai đoạn 2016-2020*”; Quy định số 86-QĐ/TW ngày 01/6/2017 của BCT khóa XII về giám sát trong Đảng; Quy định số 102- QĐ/TW ngày 15/11/2017 của BCT về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm; Quy định số 126- QĐ/TW, ngày 28/02/2018 của BCH TW về một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng ... và các văn bản có liên quan đến công tác KT, GS, kỷ luật đảng đến các TCD và đảng viên trong Đảng bộ.

2- Việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ KT, GS

Ngay từ đầu năm, Đảng ủy đã chủ động triển khai toàn diện nhiệm vụ KT, GS; phân công các đồng chí trong BTV Đảng ủy thực hiện nhiệm vụ khác khi được BTV Đảng ủy giao; trên cơ sở phương hướng, nhiệm vụ và đặc điểm tình hình của Đảng bộ, BTV Đảng ủy chỉ đạo cấp ủy, UBKT các cấp xây dựng kế hoạch KT, GS đối với TCD và đảng viên theo quy định.

a- Việc xây dựng kế hoạch kiểm tra

Cấp ủy, UBKT các cấp xây dựng kế hoạch kiểm tra 161 TCD (tăng 03 TCD) và 1.012 đảng viên (tăng 24 đảng viên) so với năm 2017, trong đó:

- BTV Đảng ủy xây dựng kế hoạch kiểm tra 02 TCD và 02 cấp ủy viên.
- UBKT Đảng ủy xây dựng kế hoạch kiểm tra 14 TCD (08 ĐU, 06 CB)
- Cấp ủy cơ sở xây dựng kế hoạch kiểm tra 86 TCD và 462 đảng viên.
- UBKT cơ sở xây dựng kế hoạch kiểm tra 59 TCD.
- Chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở xây dựng kế hoạch kiểm tra 548 đảng viên.

Cấp ủy, UBKT các cấp xây dựng kế hoạch giám sát 129 TCD (tăng 01 TCD) và 634 đảng viên (tăng 19 đảng viên), trong đó:

- BTV Đảng ủy xây dựng kế hoạch giám sát 04 TCD và 04 đảng viên.
- UBKT Đảng ủy xây dựng kế hoạch giám sát 02 TCD và 02 đảng viên.
- Cấp ủy cơ sở xây dựng kế hoạch giám sát 72 TCD và 280 đảng viên
- UBKT cơ sở xây dựng kế hoạch giám sát 51 TCD và 48 đảng viên.
- Chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở xây dựng kế hoạch giám sát 299 đảng viên.

Nội dung KT, GS tập trung vào việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; Chỉ thị số 05-CT/TW của BCT về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định số 55-QĐ/TW của Bộ Chính trị về công tác kiểm tra của TCD đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên; Quy định số 101- QĐ/TW của Ban Bí thư TW về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Nghị quyết TW 4 khóa XII; công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; quy chế làm việc của cấp ủy, quy chế dân chủ ở cơ sở; quy chế của cơ quan; công tác quản lý cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ; việc giữ gìn đoàn kết, nâng cao phẩm chất đạo đức của người đảng viên; kết quả thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao....

Ngoài các cuộc KT, GS theo kế hoạch, cấp ủy và UBKT các cấp đều phân công các đồng chí trong cấp ủy và thành viên UBKT thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên đối với các TCD và đảng viên theo quy định. Đối tượng KT, GS tập trung vào TCD cấp dưới trực tiếp, cán bộ thuộc diện cấp ủy các cấp quản lý, cán bộ giữ các cương vị chủ chốt của cơ quan, đơn vị.

II- Kết quả thực hiện nhiệm vụ KT, GS trong toàn Đảng bộ

BTV Đảng ủy thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy và UBKT các cấp thực hiện nghiêm túc kế hoạch KT, GS đã đề ra; thường xuyên nắm bắt tình hình để chủ động kiểm tra TCD, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, đảm bảo 100% TCD, đảng viên khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm đều phải được

kiểm tra; thực hiện nghiêm việc thi hành kỷ luật trong Đảng, giải quyết dứt điểm các đơn, thư tố cáo, kiến nghị đối với TCD và đảng viên ngay từ cơ sở.

1- Kết quả thực hiện công tác kiểm tra

Kiểm tra 161 TCD và 1.012 đảng viên (đạt 100 % KH). trong đó:

- BTV Đảng ủy kiểm tra 02 TCD và 02 đảng viên.
- UBKT Đảng ủy kiểm tra 14 TCD (8 ĐU và 06 CB).
- Cấp ủy cơ sở kiểm tra 86 TCD và 462 đảng viên.
- UBKT cơ sở kiểm tra 59 TCD.
- Các chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở kiểm tra 548 đảng viên.

2- Kết quả thực hiện nhiệm vụ giám sát

Giám sát 129 TCD và 634 đảng viên (đạt % KH), trong đó:

- BTV Đảng ủy giám sát 04 TCD và 04 đảng viên.
- UBKT Đảng ủy giám sát 02 TCD và 02 đảng viên.
- Cấp ủy cơ sở giám sát 72 TCD và 280 đảng viên.
- UBKT cơ sở giám sát 51 TCD và 48 đảng viên.
- Các chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở giám sát 299 đảng viên.

Ngoài kế hoạch KT, GS năm 2018 đã xây dựng, BTV Đảng ủy đã chỉ đạo các ban của Đảng ủy phối hợp thực hiện kiểm tra chuyên đề đối với 77/77 chi, đảng bộ cơ sở trong việc thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp giữa nhiệm kỳ 2015-2020; việc chấp hành các quy định, hướng dẫn của Trung ương của Tỉnh và Đảng ủy Các cơ quan tỉnh; công tác quản lý cán bộ, đảng viên; bảo vệ chính trị nội bộ...

III- Kết quả hoạt động của Ủy ban kiểm tra các cấp

Ngay từ đầu năm, UBKT Đảng ủy đã phát động Chương trình thi đua trong toàn thể cán bộ, công chức Ngành kiểm tra Đảng, với chủ đề: phát huy truyền thống tuyệt đối trung thành, đoàn kết, sáng tạo, trung thực, liêm khiết, kỷ cương và tận tụy hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống Ngành Kiểm tra Đảng (16/10/1948-16-10/2018).

- *Công tác tham mưu*; giúp cấp ủy tuyên truyền phổ biến quán triệt công tác KT,GS của Đảng theo Thông báo kết luận số 226-TB/TW ngày 03/3/2009 của Ban Bí thư TW về đổi mới nội dung công tác tuyên truyền công tác KT, GS của Đảng; tổ chức 01 lớp tập huấn nghiệp vụ về công tác xây dựng đảng nói chung và công tác KT, GS và kỷ luật đảng nói riêng cho cấp ủy cơ sở và UBKT cơ sở, số lượng tham gia học tập 463 đồng chí. Tham mưu giúp Đảng ủy xây dựng Chương trình phối hợp giữa Đảng ủy Các cơ quan tỉnh với Thanh tra tỉnh trong việc thanh tra, KT, GS, thi hành kỷ luật, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo liên quan đến TCD và đảng viên, cán bộ công chức, viên chức lao động ở

các cơ quan, đơn vị có TCD thuộc Đảng bộ Các cơ quan tỉnh giai đoạn 2018-2020 và Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Các cơ quan tỉnh với Thành ủy Bắc Giang trong công tác theo dõi, quản lý cán bộ, đảng viên của Đảng bộ trên địa bàn thành phố Bắc Giang giai đoạn 2018-2020; hàng quý, 6 tháng, có sự trao đổi kết quả thực hiện công tác phối hợp nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ công tác xây dựng đảng trong Đảng bộ.

Tham mưu giúp Đảng ủy xây dựng báo cáo tổng kết Quy chế về chế độ KT, GS công tác cán bộ; báo cáo tổng kết Nghị quyết TW 5 khóa X về "tăng cường công tác KT, GS của Đảng"; báo cáo sơ kết Chi thị số 06- CT/TU ngày 31/3/2016 của BTV Tỉnh ủy về "tăng cường công tác KT, GS và thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ tỉnh, giai đoạn 2016-2020" và Đề án số 01-ĐA/TU, ngày 14/7/2016 của BTV Tỉnh ủy về "nâng cao chất lượng công tác KT, GS của cấp cơ sở trong Đảng bộ tỉnh giai đoạn 2016-2020; báo cáo kết quả thực hiện công tác nội chính, phòng chống tham nhũng lãng phí giữa nhiệm kỳ 2015-2020; báo cáo sơ kết công tác KT, GS giữa nhiệm kỳ 2015-2020...

UBKT các cấp tham mưu giúp cấp kiểm tra 88 TCD và 91 đảng viên, trong đó: UBKT Đảng ủy tham mưu giúp cấp ủy kiểm tra 02 TCD và 02 đảng viên; UBKT cơ sở tham mưu giúp cấp ủy kiểm tra 86 TCD và 89 đảng viên. Tham mưu giúp cấp ủy giám sát chuyên đề 76 TCD và 84 đảng viên, trong đó: UBKT Đảng ủy tham mưu giúp cấp ủy giám sát 04 TCD và 04 đảng viên, UBKT cơ sở tham mưu giúp cấp ủy giám sát 72 TCD và 80 đảng viên.

- *Kết quả thực hiện nhiệm vụ của UBKT các cấp*: kiểm tra 73 TCD việc thực hiện nhiệm vụ KT, GS và thi hành kỷ luật đảng, trong đó: UBKT Đảng ủy kiểm tra 14 TCD; UBKT cơ sở kiểm tra 59 TCD. Giám sát chuyên đề 53 TCD và 50 đảng viên, trong đó: UBKT Đảng ủy giám sát 02 TCD và 02 đảng viên; UBKT cơ sở giám sát 51 TCD và 48 đảng viên.

- *Kiểm tra 05 đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm*: UBKT Đảng ủy Trường Chính trị tỉnh kiểm tra 02 đảng viên; Bệnh viện Tâm thần kiểm tra 02 đảng viên; Viện Kiểm sát tỉnh kiểm tra 01 đảng viên; qua kiểm tra kết luận 05 đảng viên có vi phạm, phải xử lý kỷ luật 03 đảng viên (01 cảnh cáo, 02 khiển trách).

- *Kiểm tra việc thu nộp đảng phí*: UBKT các cấp kiểm tra việc thu nộp đảng phí đối với 57 TCD, trong đó: UBKT Đảng ủy kiểm tra 14 TCD và 472 đảng viên; UBKT cơ sở kiểm tra 43 TCD và 1.142 đảng viên. Qua kiểm tra kết luận không có TCD và đảng viên nào vi phạm.

IV- Tình hình thi hành kỷ luật trong Đảng.

Cấp ủy, UBKT các cấp trong Đảng bộ đã thi hành kỷ luật 23 đảng viên, trong đó: khiển trách 20 đảng viên (chiếm 87%), cảnh cáo 01 đảng viên (chiếm 0,4 %) cách chức 01 đảng viên (chiếm 0,4%), khai trừ 01 đảng viên (chiếm

0,4%). Nội dung vi phạm chính sách kế hoạch hóa gia đình 14 trường hợp, vi phạm những điều đảng viên không được làm 04 trường hợp, vi phạm đạo đức lối sống 01 trường hợp, thiếu tinh thần trách nhiệm trong quản lý tài chính 01 trường hợp; vi phạm việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn 03 trường hợp. Trong số đảng viên bị kỷ luật 01 Tỉnh ủy viên; 02 cấp ủy viên cơ sở; đảng viên vi phạm thuộc lĩnh vực công tác đảng 05 trường hợp, đảng viên vi phạm thuộc lĩnh vực Nhà nước 18 trường hợp; cấp ra quyết định: Tỉnh ủy quyết định kỷ luật 01 trường hợp; UBKT Đảng ủy Các cơ quan tỉnh quyết định kỷ luật 01 trường hợp; đảng ủy cơ sở quyết định kỷ luật 02 trường hợp, chi bộ quyết định kỷ luật 19 trường hợp.

Ngoài ra, BTV Đảng ủy quyết định xóa tên 02 đảng viên, do bỏ sinh hoạt đảng.

V- Việc giải quyết đơn thư tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng

- Về giải quyết tố cáo: cấp ủy, UBKT các cấp nhận 06 đơn tố cáo, kiến nghị, phản ánh đối với đảng viên; trong đó cấp cơ sở giải quyết 04 đơn, đã giải quyết xong 04 đơn; 02 đơn không có cơ sở giải quyết.

- Về giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng: UBKT Đảng ủy nhận được 01 đơn, đã giải quyết xong 01 đơn khiếu nại kỷ luật đảng, qua giải quyết đã quyết định giữ nguyên hình thức kỷ luật, đảng viên không có khiếu nại.

B- ĐÁNH GIÁ CHUNG

I- Ưu điểm

BTV Đảng ủy thường xuyên quán triệt Chỉ thị số 06- CT/TU ngày 31/3/2016 của BTV Tỉnh ủy về "tăng cường công tác KT, GS và thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ tỉnh, giai đoạn 2016-2020" và Đề án số 01-ĐA/TU ngày 14/7/2016 của Tỉnh ủy về "nâng cao chất lượng công tác KT, GS của cấp cơ sở trong Đảng bộ tỉnh giai đoạn 2016-2020; do vậy, công tác KT, GS đã có nhiều chuyển biến tích cực; nội dung, đối tượng KT, GS đều có trọng tâm, trọng điểm; việc tổ chức thực hiện các cuộc KT, GS cơ bản đúng quy trình biểu mẫu theo Quyết định số 71-QĐ/UBKTTU, ngày 10/02/2017 của UBKT Tỉnh ủy; đã cơ bản khắc phục được việc cấp ủy khoán trắng nhiệm vụ kiểm tra cho UBKT và đồng chí phụ trách công tác kiểm tra ở chi bộ thực hiện; việc kiểm tra TCD và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm được cấp ủy, UBKT các cấp quan tâm hơn; các đồng chí bí thư, phó bí thư cấp ủy cơ bản thực hiện tốt trách nhiệm người ddungs đầu cấp ủy đó là trong năm chủ trì ít nhất từ 01-02 cuộc KT, GS; về chất lượng các cuộc KT, GS được nâng lên, công tác giám sát thường xuyên và giám sát chuyên đề được cấp ủy và UBKT các cấp được tăng cường.

Qua KT, GS phát hiện những thiếu sót, khuyết điểm trong việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, quản lý cán bộ, đảng viên, có tác dụng ngăn

ngừa TCD và đảng viên vi phạm, giữ nghiêm kỷ cương kỷ luật, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của TCD và đảng viên; việc thi hành kỷ luật trong Đảng và giải quyết đơn thư tố cáo khiếu nại cơ bản đúng nguyên tắc, có tác dụng ổn định tình hình tại cơ sở.

II - Hạn chế, khuyết điểm

Một số cấp ủy chưa quán triệt tốt các quyết định, quy định, quy chế, kết luận, hướng dẫn... của cấp ủy cấp trên về công tác KT, GS và thi hành kỷ luật đảng chưa sâu sắc.

Việc xây dựng kế hoạch KT, GS của một số đơn vị chưa trọng tâm, trọng điểm, chưa bám sát nhiệm vụ chính trị công tác xây dựng đảng và tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị.

Ý thức trách nhiệm của một số UBKT cơ sở và đồng chí phụ trách công tác kiểm tra của chi bộ chưa cao, chưa tích cực tham mưu giúp cấp ủy về công tác KT, GS; còn lúng túng trong triển khai thực hiện nhiệm vụ, nhất là kiểm tra TCD cấp dưới và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm và giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo.

Công tác kiểm tra đối với TCD và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm không đạt mục tiêu đề ra (*30% trở lên UBKT và cấp ủy cơ sở kiểm tra được TCD và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm*). Còn tình trạng KT, GS dồn vào cuối năm; việc duy trì chế độ báo cáo chưa được đầy đủ, kịp thời; việc đôn đốc thực hiện các thông báo kết luận sau kiểm tra và thông báo kết quả sau giám sát của cấp ủy và UBKT các cấp còn hạn chế.

Chất lượng một số cuộc KT, GS còn hạn chế, như: chưa đi sâu việc thẩm tra, xác minh; các báo cáo tự kiểm điểm của đối tượng được KT, GS; báo cáo kết quả của tổ KT, GS còn sơ sài, kết luận của TCD còn chung chung, chưa mạnh dạn chỉ rõ những thiếu sót, khuyết điểm và nguyên nhân...

Việc xem xét thi hành kỷ luật TCD, đảng viên vi phạm có mặt hạn chế, còn tình trạng nê nang, áp dụng hình thức chưa tương xứng với lỗi vi phạm; việc xem xét kỷ luật về chính quyền còn chậm so với quy định.

Một số TCD chưa chú trọng KT, GS một số chuyên đề như: Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết TW 4 khóa XI, XII về xây dựng chính đồn đảng; Quy định số 101- QĐ/TW của Ban Bí thư Trung ương...

C- PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2019

1- Tiếp tục quán triệt các quy định, quyết định, hướng dẫn... về công tác KT, GS và kỷ luật của Đảng đến các TCD và đảng viên; đề ra các biện pháp cụ thể để thực hiện tốt Chỉ thị số 06- CT/TU ngày 31/3/2016 của BTV Tỉnh ủy về

tăng cường công tác KT, GS và thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ tỉnh, giai đoạn 2016-2020 và Đề án số 01-ĐA/TU ngày 14/7/2016 của BTV Tỉnh uỷ về "nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của cấp cơ sở trong Đảng bộ tỉnh giai đoạn 2016-2020".

2- Thực hiện tốt Chương trình phối hợp với Thanh tra tỉnh và Quy chế phối hợp với Thành uỷ Bắc Giang đã được ký kết. Nâng cao hơn nữa chất lượng các cuộc KT, GS; chú trọng KT, GS người đứng đầu cấp ủy, cơ quan trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

3- Thường xuyên tập huấn nghiệp vụ công tác KT, GS cho cấp ủy và UBKT các cấp; thực hiện đầy đủ nhiệm vụ theo Điều 30 và Điều 32 Điều lệ Đảng.

4- Giải quyết kịp thời các đơn thư tố cáo, kiến nghị đối với TCD và đảng viên ngay từ cơ sở; kịp thời kiểm tra TCD, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm.

5- Duy trì việc trao đổi, cung cấp thông tin với các cơ quan nội chính; Đảng uỷ chủ trì phối với các TCD, cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức có hiệu quả việc phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ KT, GS và thi hành kỷ luật đảng.

6- Thực hiện nghiêm túc công tác KT, GS theo kế hoạch đề ra. Cuối năm, BTV Đảng uỷ thành lập một số đoàn KT, GS đối với một số chi, đảng bộ cơ sở nhằm đánh giá kết quả tình hình hoạt động công tác xây dựng đảng năm 2019.

7- Thực hiện nghiêm túc các chế độ báo cáo đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định; chú trọng sơ, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, đề án... để có biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác KT, GS có hiệu quả.

8- Tổng kết công tác KT, GS và thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ năm 2019, xây dựng phương hướng nhiệm vụ công tác KT, GS năm 2020./.

Nơi nhận:

- BTV Tỉnh uỷ (b/c),
- UBKT Tỉnh uỷ (b/c),
- Đ/c Đoàn Hữu Luận, UV UBKTTU,
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Các đ/c UVUBKT; các ban của Đảng uỷ,
- Lưu UBKT; VPĐU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Nguyễn Văn Thuận